

Số: 208/QĐ-UBND-XDCB

Sa Đéc, ngày 04 tháng 11 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Gia cố mái taluy mố cầu Võ Văn Tùng thuộc đường ông Hộ bờ phải (đoạn từ kênh trung ương bờ trái đến cầu Nguyễn Thị Hồng Cúc)**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 50/2014/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền trong thực hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Xét Tờ trình số 2248/TTr-QLĐT ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Phòng Quản lý Đô thị Thành phố.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Gia cố mái taluy mố cầu Võ Văn Tùng thuộc đường ông Hộ bờ phải (đoạn từ kênh trung ương bờ trái đến cầu Nguyễn Thị Hồng Cúc), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Gia cố mái taluy mố cầu Võ Văn Tùng thuộc đường ông Hộ bờ phải (đoạn từ kênh trung ương bờ trái đến cầu Nguyễn Thị Hồng Cúc).

2. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc

3. Tên chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu:

- Gia cố mái taluy mố cầu Võ Văn Tùng nhằm chống sự xâm thực của dòng chảy bảo vệ cơ sở hạ tầng và tài sản của người dân sống dọc theo tuyến đường Ông Hộ, nâng cao cơ sở hạ tầng, tạo mỹ quan cho đô thị.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

\* Phần gia cố mái taluy, gồm 4 đoạn: 50m + 50m + 50m + 40m, quy mô thiết kế chủ yếu như sau:

- Đóng 2 hàng cọc phía trong và phía ngoài  $L = 11,8m \times 0,25 \times 0,25$ , BTCT đá 1x2 mác 250, đóng 3m/cọc.

- Cột BTCT đá 1x2 mác 250 (25x25)cm

- Dầm neo BTCT đá 1x2 mác 250 KT (25x25)cm

- Dầm giằng (20x25)cm BTCT đá 1x2 mác 250

- Đan chắn dày 8cm BTCT đá 1x2 mác 250

- Mái taluy dày 8cm BTCT đá 1x2 mác 250, bố trí khe co

- Gia cố cừ tràm dài 5m, ngọn  $\geq 4,5$ cm, đóng 2 hàng so le, 14 cây/1m.

Dây thép buộc phi 6 dài 2mét khoảng cách 1m/ck.

- Vải địa kỹ thuật lót mái taluy và chắn đất chân kè

- Nilon đen lót đan lè:  $S = 42,39$  m<sup>2</sup>.

- Ống thoát nước PVC phi 90 và tầng lọc ngược 3m/ck

- Lè đường đổ đan bê tông, bố trí cọc tiêu cảnh báo 3m/cọc

- Đê quai gia cố cừ tràm và bạch đàn, lưới B40, mũ sọc, đắp đất để phục công tác thi công

\* Kết cấu sửa chữa mặt đường các vị trí bị hư hỏng:

- Láng nhựa 2 lớp tiêu chuẩn nhựa 3kg/m<sup>2</sup>.

- Tưới lớp dính bám mặt đường bằng nhựa pha dầu, TC 1kg/m<sup>2</sup>.

- Cấp phối đá dăm 0x4 dày 15 cm,  $E_{vl} = 260$ MPa.

- Cấp phối đá mi bụi dày 12cm,  $E_{vl} = 160$ MPa.

- Đắp lớp cát dày 0,5m,  $K \geq 0,95$ .

\* Phần cầu mở rộng Võ Văn Tùng:

- Tải trọng thiết kế: 5T.

- Cầu mở rộng một bên về phía trong dài 21m, gồm 3 nhịp chính (7+7+7)m, kết cấu nhịp đơn giản với hệ dầm chủ hiện trạng bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ  $L=7$ m, (mỗi nhịp gồm 5 dầm hiện trạng, 3 dầm đổ mới).

- Khổ cầu rộng 5.8m (0.15+5.5+0.15)m trong đó phần hiện trạng 4m, phần mở rộng 1.8m. Mặt cầu bê tông cốt thép đá 1x2  $f^c = 25$ Mpa dày 12cm.

- Rải thảm mặt cầu bằng carboncor asphalt dày 3.0cm

- Độ dốc ngang cầu  $i = 2\%$ .

- Gối cầu bằng gối cao su KT: 200x150x25mm.

- Mố cầu BTCT đá 1x2  $f^c = 25$ Mpa (tương đương M300) nằm trên hệ cọc bê tông đúc sẵn 30x30cm,  $L=17.75$ m (11.8 + 5.95)m, gồm 2 cọc đóng thẳng đứng ở phần mở rộng.

- Trụ cầu BTCT đá 1x2  $f^c = 25$ Mpa (tương đương M300) nằm trên hệ cọc bê tông đúc sẵn 30x30cm,  $L=17.75$ m (11.8 + 5.95)m, gồm 2 cọc đóng thẳng đứng ở phần mở rộng.

- Cao độ đáy dầm đỡ tại chỗ hiện trạng,  $L=7$ m: +3.52m.

- Hệ lan can cầu bằng thép ống STK  $D = 60$ mm;  $D = 42$ mm.

\* Phần đường dẫn vào cầu

- Tim tuyến thiết kế trên cơ sở bám theo tim tuyến hiện hữu.
- Cắt ngang tuyến, nền đường rộng: 7.5m trong đó:
  - + Mặt đường láng nhựa rộng: 5.5m
  - + Lê đường mỗi bên rộng: 1.0m
- Mô đun đàn hồi  $E_{ch} = 84.67 \geq k_{cd}.E_{yc} = 82 \times 1,02 = 83.64$  Mpa.
- Mặt đường láng nhựa 2 lớp, tiêu chuẩn nhựa 3kg/m<sup>2</sup>.
- Tưới dính bám mặt đường bằng nhựa pha dầu, T/C 1kg/m<sup>2</sup>.
- Lớp cấp phối đá dăm 0x4 loại I dày 15cm,  $E_{vl} \geq 260$  Mpa.
- Lớp đá mi bụi dày 12cm,  $E_{vl} \geq 160$  Mpa.
- Nền cát san lấp dày  $H \geq 0.5$ m;  $K \geq 0.95$ ;  $E_{nền} \geq 32$  Mpa.
- Lớp đất tự nhiên.

\* Phần biển báo giao thông:

- Báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam theo quy định: QCVN 39:2020/BGTVT
- Báo hiệu đường bộ theo QCVN 41:2019.
- Cọc tiêu bằng BTCT.

\* Di dời và bố trí đường ống nước phục vụ thi công cầu:

- Xây dựng mới đường ống (tạm) D60 đầu nối vào đường ống hiện trạng: bằng ống PVC tròn trơn D60, dày 2,5mm: L = 65m. Tháo dỡ thu hồi ống nước hiện trạng: Ống PVC D60: 25m. Tháo dỡ thu hồi ống nước hiện trạng: Ống STK D60: 21m.

- Xây dựng mới đường ống D60 lắp dựng trên cầu và đầu nối vào đường ống hiện trạng: bằng ống PVC tròn trơn D60, dày 2,5mm: L = 21m (trên cầu) + 24.5m (đầu vào hiện trạng). Tháo dỡ thu hồi ống nước tạm: Ống PVC D60: 65m. Đai thép treo ống PVC đoạn qua cầu: 11 đai thép.

5. Nhà thầu lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và Kiểm định công trình xây dựng Trung Tín.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Tân Quy Tây, Thành phố Sa Đéc.

7. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV, nhóm C.

8. Số bước thiết kế:

- Thiết kế một bước.

9. Tổng mức đầu tư: **4.158.266.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn tỷ, một trăm năm mươi tám triệu, hai trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

Trong đó:

+ Chi phí giải phóng mặt bằng	:	425.128.000 đồng
+ Chi phí xây dựng	:	3.016.414.000 đồng
+ Chi phí quản lý dự án	:	82.924.000 đồng
+ Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	259.088.000 đồng

+ Chi phí khác	:	106.149.000 đồng
+ Chi phí dự phòng	:	268.563.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện: Năm 2022-2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách thành phố Sa Đéc.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Thành phố là Chủ đầu tư có trách nhiệm lập đầy đủ các thủ tục hồ sơ đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định hiện hành; triển khai thực hiện các bước tiếp theo của công trình đúng tiến độ; làm cơ sở quyết toán khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Thủ Trưởng các ngành Thành phố: Tài chính-Kế hoạch, Quản lý Đô thị; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sa Đéc, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất thành phố Sa Đéc; Chủ tịch UBND Xã Tân Quy Tây chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 4;
- CT và các PCT UBND TP;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/XDCB (X).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hon**